



CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT AN

ANVIFISH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2014



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa: Quý cổ đông, các Nhà đầu tư, Đối tác, Quý khách hàng, cùng toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty Cổ phần Việt An.

Công ty Cổ phần Việt An (*Anvifish*) có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chế biến, xuất khẩu cá tra fillet ra thị trường thế giới. Sản phẩm của Công ty có chất lượng ổn định đã từng bước chiếm lĩnh được thị trường Mỹ, Úc và châu Âu. Các năm qua, dưới sự lãnh đạo, điều hành của Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Lưu Bách Thảo, Công ty đã đạt được những thành tích nhất định.

Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động của mình, Ban lãnh đạo Công ty đã có các sai lầm trong quản trị doanh nghiệp, buông lỏng quản lý, gây thất thoát tài sản dẫn đến tình trạng mất khả năng thanh toán nợ đến hạn như hiện nay. Trong trường hợp, không có các biện pháp và giải pháp thích hợp, Công ty hoàn toàn không có khả năng thanh toán hết các khoản nợ.

Đến thời điểm hiện tại, cơ sở vật chất của Công ty vẫn đảm bảo năng lực chế biến 250 tấn cá nguyên liệu mỗi ngày. Với quy mô như vậy, nếu vẫn duy trì hoạt động, Công ty tiêu thụ được phần lớn cá tra thương phẩm của người nông dân tại tỉnh An Giang và các tỉnh lân cận. Đồng thời, hoạt động của Công ty cũng giải quyết được việc làm cho hơn 2.000 lao động tại địa phương. Sự sống còn của Công ty còn giải quyết được vấn đề thanh toán nợ hàng trăm tỷ đồng cho các nông dân đã bán cá nguyên liệu cho Công ty trong các năm qua.

Để tiếp tục hoạt động, chính Công ty phải tự thân đổi mới hệ thống quản lý, kiểm soát chặt chẽ tất cả các khâu của chu trình kinh doanh, đảm bảo kinh doanh có lãi thật. Năm 2015, trong bối cảnh nền kinh tế đang phục hồi là một điều kiện thuận lợi cho Công ty tiếp tục hoạt động. Với quyết tâm và nỗ lực của mình, Ban lãnh đạo Công ty đã và đang định hướng lại chiến lược, từng bước phục hồi và phát triển sản xuất, thực hiện kế hoạch tái cơ cấu toàn diện Công ty.

Đây là nhiệm vụ hết sức khó khăn, cần có sự hỗ trợ của các chủ nợ, các nhà đầu tư, sự đoàn kết, vươn lên của toàn thể lãnh đạo và công nhân viên Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng cần có sự giúp đỡ của các cơ quan chính quyền địa phương về các chủ trương, định hướng xử lý các tồn tại, để Công ty có thể ổn định trở lại, tiếp tục hoạt động. Đồng thời, Công ty cũng nhờ đến sự giúp đỡ của các cơ quan bảo vệ pháp luật để thu hồi các tài sản đã bị thất thoát, thu hồi các khoản nợ đã bị chiếm dụng.

Cuối cùng, Ban lãnh đạo Công ty xin gửi lời cảm ơn đến tất cả Quý cổ đông, các đối tác đã tin tưởng vào Công ty, vào Ban điều hành và vào sản phẩm của Công ty. Và cũng xin cảm ơn toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty đã đồng lòng thực hiện các nhiệm vụ để giữ vững an toàn con thuyền Anvifish trong cơn bão khủng hoảng. Ban lãnh đạo Công ty cam kết sẽ đồng tâm hiệp sức cùng toàn bộ cán bộ Công ty, luôn luôn bền tâm và sáng suốt trong từng thời điểm để con thuyền Anvifish vững vàng tiến về phía trước.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi kính chúc Quý cổ đông, các Nhà đầu tư, Đối tác, Quý khách hàng, Toàn thể cán bộ nhân viên cùng Gia đình nhiều sức khỏe và hạnh phúc.

Chúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thành công tốt đẹp!

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT AN
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1600720555, đăng ký lần đầu ngày 27/02/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 12/11/2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp.
- Vốn điều lệ: 433.380.000.000 đồng
- Địa chỉ: QL 91, Khóm Thạnh An, Phường Mỹ Thới, TP Long Xuyên, Tỉnh An Giang
- Số điện thoại: 076.3932545 Số fax: 076.3932554
- Website: www.anvifish.com
- Mã cổ phiếu : AVF (sàn UPCOM từ ngày 18/06/2015)

2. Quá trình hình thành và phát triển

- ❖ **Tháng 8/2004** Công ty ra đời trên cơ sở tiền thân là Công ty TNHH An Giang - Basa.
- ❖ **Tháng 12/2004** Công ty được đổi tên thành CÔNG TY TNHH VIỆT AN
- ❖ **Tháng 2/2007** Chuyển đổi từ Công ty TNHH sang công ty cổ phần với số vốn điều lệ đăng ký là 50 tỷ đồng và có 6 cổ đông sáng lập
- ❖ **Năm 2008** Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ đồng bằng cách phát hành riêng lẻ cho 6 cổ đông sáng lập và một số đối tượng khác
- ❖ **Năm 2010** Công ty tiếp tục tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ lên 225 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu riêng lẻ và chi trả cổ tức bằng cổ phiếu.
- ❖ **Ngày 23/11/2010** Công ty chính thức niêm yết 22.500.000 cổ phiếu trên sàn giao dịch HSX với mã chứng khoán AVF.
- ❖ **Năm 2011** Công ty đã bán lại phần vốn góp tại công ty con Anpha-AG cho nhà đầu tư cá nhân, với số lượng là 1.840.000 cổ phiếu, giá bán bằng mệnh giá, thu bằng tiền mặt. Như vậy, tỷ lệ sở hữu của Anvifish tại Anpha-AG chỉ còn 5% vốn điều lệ.
- ❖ **Năm 2012** Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 279,6 tỷ đồng bằng cách chào bán cổ phần ra công chúng.
- ❖ **Năm 2013** Phát hành 15.378.000 cổ phiếu (trong đó: 1.398.000 cổ phiếu thưởng cho cán bộ, công nhân viên; 13.980.000 cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu)
- ❖ **Năm 2014** Ngày 11/6/2014, SGDCK TP. HCM đã có quyết định số 221/QĐ-SGDHCM về việc chấp thuận cho Công ty Cổ phần Việt An (MCK: AVF) được thay đổi niêm yết. Tổng số lượng chứng khoán sau khi thay đổi niêm yết: 43.338.000 cổ phiếu (ngày thay đổi niêm yết có hiệu lực: 13/06/2014).
- ❖ **Tháng 6/2015** Hủy niêm yết đối với cổ phiếu của Công ty Cổ phần Việt An (MCK: AVF) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 159/QĐ-SGDHCM ngày 12/5/2015. Ngày giao dịch cuối cùng: 09/06/2015.
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty Cổ phần Việt An (MCK: AVF) theo quyết định số 338/QĐ-SGDHN ngày 09/6/2015. Ngày giao dịch đầu tiên tại sàn UPCOM: 18/06/2015.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính

- + Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản;
- + Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản;
- + Bán buôn thực phẩm;
- + Khai thác thủy sản nội địa;
- + Nuôi trồng thủy sản nội địa;
- + Các ngành nghề khác theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi lần 6 ngày 12/11/2014.

- Sản phẩm chính: Cá tra fillet, cá tẩm bột, cá xiên que, cá chẽm, cá kèo.

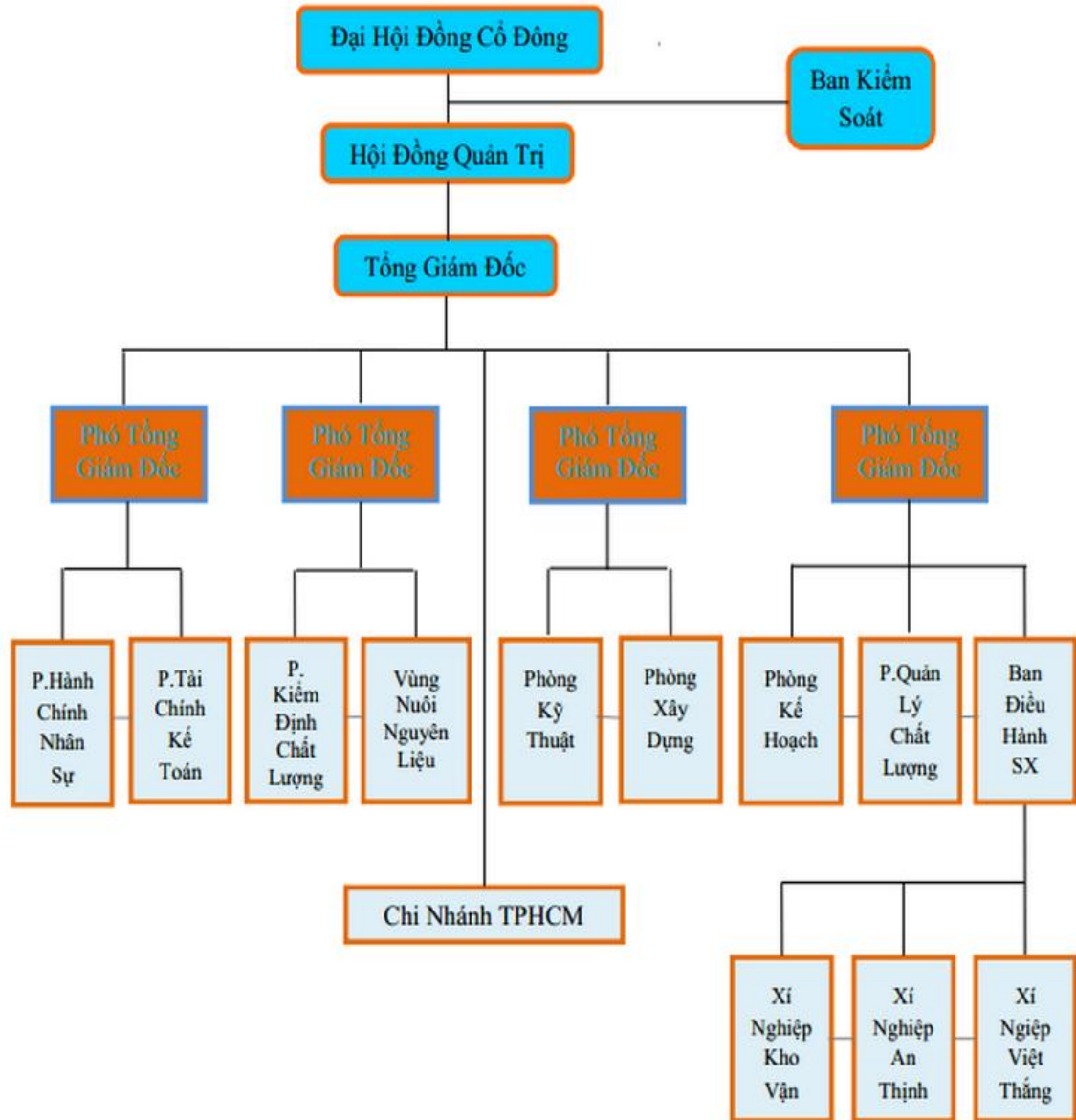
- Địa bàn kinh doanh chính: Sản phẩm của Công ty chủ yếu được xuất khẩu sang thị trường châu Mỹ và thị trường châu Âu.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Công ty áp dụng mô hình quản trị của một công ty cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Theo đó, mô hình quản trị doanh nghiệp bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông, Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị. Ngoài ra, Ban Điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc phụ trách các mảng khác nhau.

Cơ cấu tổ chức được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các mảng chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Tổng Giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể của mảng công việc thông qua các Phó Tổng Giám đốc.

Cơ cấu bộ máy quản lý



(Công ty không có công ty con, công ty liên kết)

5. Định hướng phát triển:

1.1 Tầm nhìn:

Anvifish sẽ trở lại trong Top 10 công ty chế biến và xuất khẩu cá Tra lớn nhất Việt Nam vào năm 2022.

1.2. Sứ mệnh:

- Giao hàng đúng chất lượng và đúng hạn như cam kết với khách hàng.
- Cam kết giá cạnh tranh nhất thị trường với khách hàng.

1.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội, cộng đồng của Công ty:

- Công ty luôn chú trọng công tác bảo vệ và phát triển môi trường, cộng đồng bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh của mình. Dây chuyền sản xuất hiện đại đáp ứng các

điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm để xuất khẩu sang các thị trường khó tính nhất.

- Hệ thống xử lý nước thải và rác thải đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc tế nhằm tạo môi trường, cảnh quan trong công ty cũng như môi trường xung quanh được xanh sạch đẹp. Ngoài ra, công ty cũng tham gia các hoạt động từ thiện của địa phương và chăm lo hỗ trợ đời sống của các công nhân viên công ty đang gặp khó khăn

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2014:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014
1	Doanh thu	1.527.414	600.000	155.155
2	Lợi nhuận trước thuế	21.900	-12.000	-912.678
3	Lợi nhuận sau thuế	17.898		-912.678
4	Trả cổ tức (%/năm)	Không chia		Dự kiến Không chia

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2014 rơi vào khủng hoảng nghiêm trọng. Công ty đã không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra nguyên nhân chủ yếu do:

- Thị trường xuất khẩu ngày càng bị thu hẹp, các doanh nghiệp cạnh tranh không lành mạnh (bán phá giá), chi phí nuôi cá nguyên liệu cao hơn giá bán...
- Ảnh hưởng của việc áp thuế chống bán phá giá lần thứ 08, 09 và 10 của Bộ Thương mại Mỹ đối với sản phẩm cá tra phi - lê của Công ty xuất khẩu vào Mỹ dẫn đến hoạt động sản xuất của Công ty bị đình trệ và doanh thu xuất khẩu cá tra phi - lê sụt giảm đáng kể trong năm 2014. Theo đó khả năng tạo ra dòng tiền và thanh toán công nợ của Công ty bị ảnh hưởng. Cuối năm 2014, Công ty đang ghi nhận khoản lỗ lũy kế 835 tỷ đồng, vượt quá vốn điều lệ và các nguồn vốn khác của chủ sở hữu là 387 tỷ đồng, nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tài sản ngắn hạn là 655 tỷ đồng.
- Ngoài ra, từ cuối tháng 4/2014, lãnh đạo cao nhất của Công ty là ông Lưu Bách Thảo - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc đi nước ngoài trị bệnh đến nay không liên lạc được. Đến cuối tháng 6/2014, có 04/05 thành viên HĐQT từ nhiệm, 03 lần thay đổi Tổng Giám đốc... gây nên sự khủng hoảng nhân sự cấp cao rất trầm trọng, hoạt động sản xuất kinh doanh bị tạm ngưng để tập trung việc xử lý nợ và gia công để ổn định công nhân, bảo trì máy móc thiết bị chờ ngày tái khôi phục sản xuất.

2. Số lượng cán bộ, nhân viên:

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	Theo trình độ lao động	884	100
1	Trình độ trên đại học	1	0,11
2	Trình độ đại học, cao đẳng	58	6,56
3	Trình độ trung cấp	19	2,15

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
4	Công nhân kỹ thuật	25	2,83
5	Lao động phổ thông	781	88,35
II	Theo loại hợp đồng lao động	884	100
1	Hợp đồng không thời hạn	884	100
2	Hợp đồng thời vụ (dưới 1 năm)	0	0
3	Hợp đồng xác định từ 1 -3 năm	0	0
III	Theo giới tính	884	100
1	Nam	295	33,37
2	Nữ	589	66,63

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2013	Năm 2014	2014/2013
Tổng số lượng cán bộ/ nhân viên	người	1.875	884	47,15%
Thu nhập bình quân	đồng/người/tháng	7.354.258	7.312.447	99,43%

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- a. Các khoản đầu tư lớn: Không có
- b. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014	2014/2013
1	Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	1.847.751	1.178.006	63,75%
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	1.510.227	155.116	10,27%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	21.688	-206.496	-952,12%
4	Lợi nhuận khác	Triệu đồng	212	-706.182	-333.085,65%
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	21.900	-912.678	-4.167,46%
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	17.898	-912.678	-5.099,44%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	0%	Dự kiến 0%	

Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 đều giảm so với năm 2013, đây là năm khủng hoảng của Anvifish từ khi thành lập đến nay. Nguyên nhân chủ yếu:

- Từ tháng 6/2014, doanh thu chủ yếu từ hoạt động gia công nên nguồn thu giảm.
- Hoạt động thu mua cá nguyên liệu, mua dịch vụ chưa chặt chẽ dẫn đến chi phí đầu vào cao, giá thành sản phẩm bị đội lên.
- Công ty sử dụng hình thức thanh toán các hợp đồng xuất khẩu không phải bằng phương

thức L/C, dẫn đến tình trạng khách hàng nước ngoài quyt nợ. Công ty cũng chưa kiểm soát chặt chẽ các khoản nợ phải thu khách hàng, dẫn đến tình trạng nợ xấu, nợ khó đòi, vốn bị chiếm dụng hoặc mất vốn.

- Việc kiểm soát chi phí nuôi cá tại các vùng nuôi chưa chặt chẽ, gây thất thoát làm cho kết quả hoạt động nuôi trồng thủy sản bị lỗ.
- Nguồn lực Công ty bị phân tán. Cơ cấu nợ chưa hợp lý, sử dụng vốn vay ngắn hạn để tài trợ cho tài sản dài hạn. Đòn cân nợ lớn (vay gấp 03 lần vốn chủ sở hữu).

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014	2014/2013
I	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
-	Khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	1,08	0,58	53,72%
-	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,67	0,57	85,63%
II	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
-	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	%	75,37	132,91	176,34%
-	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	306,03	-403,85	-131,96%
III	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
-	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	2,36	0,65	27,73%
-	Vòng quay tổng tài sản	vòng	0,86	0,10	11,91%
IV	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	1,19	-588,38	-49.648,64%
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	4,00	-2.708,95	-67.672,36%
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	1,02	-60,33	-5.911,53%
-	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	1,44	-133,12	-9.269,91%

3. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phiếu phát hành: 43.338.000 cổ phiếu
 - Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
 - Cổ phiếu đang lưu hành: 43.338.000 cổ phiếu
- Loại cổ phần: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

b. Cơ cấu cổ đông

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu/ VDL
I	Cổ đông trong nước	2.215	43.313.939	433.139.390.000	99,944%
1	Cổ đông nhà nước	-	-	-	0%
2	Cổ đông tổ chức	9	1.503.737	15.037.370.000	3,470%
3	Cổ đông cá nhân	2.206	41.810.202	418.102.020.000	96,475%
II	Cổ đông nước ngoài	8	24.061	240.610.000	0,056%
1	Cổ đông tổ chức	2	6.310	63.100.000	0,015%
2	Cổ đông cá nhân	6	17.751	177.510.000	0,041%
III	Cổ phiếu quỹ		-	-	0%
Tổng cộng		2.223	43.338.000	433.380.000.000	100%

(Tại ngày 15/07/2015)

❖ **Danh sách cổ đông lớn (nắm giữ trên 5% cổ phần có quyền biểu quyết):** Không có

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm 2014

- Ngày 04/03/2014, Công ty đã hoàn tất việc phát hành 1.398.000 cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo Quy chế ESOP với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần. Nguồn vốn để tăng vốn điều lệ : 13,98 tỷ đồng từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính được kiểm toán tại ngày 31/12/2013.
- Ngày 24/04/2014, Công ty đã hoàn tất việc phát hành và chào bán cho các cổ đông bên ngoài là 13.980.000 cổ phần với giá bán là 5.000 đồng/cổ phần. Phần vốn điều lệ tăng thêm là 69,9 tỷ đồng đã được các cổ đông góp vốn đủ tại ngày 24/04/2014. Phần vốn điều lệ còn thiếu 69,9 tỷ đồng do chênh lệch giữa giá bán thực tế và mệnh giá của của 13.980.000 cổ phần phát hành thêm đã được Công ty bổ sung bằng nguồn thặng dư vốn cổ phần.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm 2014: Không có.

e. Các chứng khoán khác: Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong bối cảnh năm 2014 có nhiều biến động hết sức bất lợi và đặc biệt khó khăn ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Việc áp thuế chống bán phá giá lần thứ 08, 09 và 10 của Bộ Thương mại Mỹ đối với sản phẩm cá tra phi - lê của Công ty xuất khẩu vào Mỹ dẫn đến hoạt động sản xuất của Công ty bị đình trệ và doanh thu xuất khẩu cá tra phi - lê sụt giảm đáng kể trong năm 2014. Từ tháng 6/2014, doanh thu của Công ty chủ yếu từ hoạt động gia công nên nguồn thu giảm đáng kể. Khả năng tạo dòng tiền và thanh toán

công nợ của Công ty bị ảnh hưởng nghiêm trọng dẫn đến Công ty hoạt động không hiệu quả với khoản lỗ -912.677 triệu đồng trong năm 2014.

Bên cạnh đó, trong năm lại có sự biến động lớn về nhân sự cao cấp thay đổi đến 03 lần Tổng Giám đốc. Ban điều hành hiện tại đang nỗ lực vượt qua thử thách, từng bước đưa Công ty trở lại hoạt động bình thường.

Đánh giá thực trạng, Ban điều hành nhận thấy Công ty cần có các chiến lược, kế hoạch tận dụng các cơ hội, phát huy hết các thế mạnh và đặc biệt vượt qua khó khăn tài chính của Công ty hiện nay để tái sản xuất - kinh doanh trong năm 2015.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	2014/ 2013	Tỷ trọng 2013	Tỷ trọng 2014
Tài sản ngắn hạn	1.502.496	908.852	60,49%	81,31%	77,15%
Tài sản dài hạn	345.255	269.155	77,96%	18,69%	22,85%
Tổng tài sản	1.847.751	1.178.006	63,75%	100%	100%

b. Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	2014/ 2013	Tỷ trọng 2013	Tỷ trọng 2014
Nợ ngắn hạn	1.389.031	1.564.188	112,61%	99,74%	99,90%
Nợ dài hạn	3.640	1.516	41,64%	0,26%	0,10%
Tổng nợ phải trả	1.392.671	1.565.704	112,42%	100%	100%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý trong năm 2014: Không có.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

a. Nhận định thị trường năm 2015

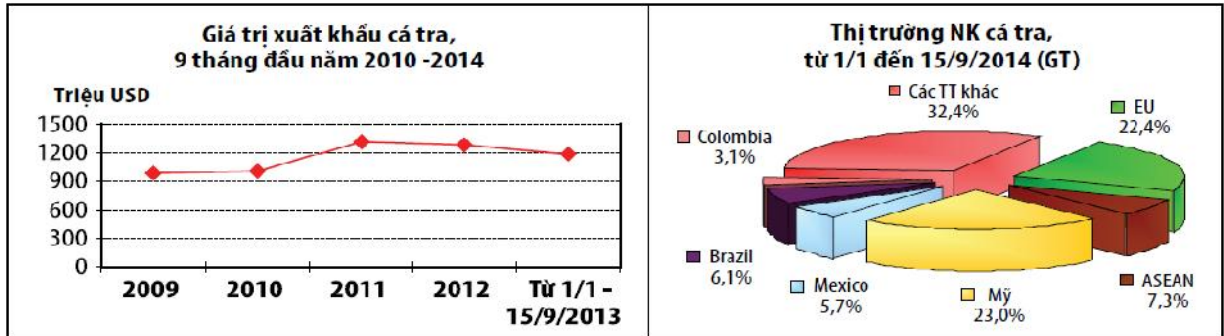
Tổng quan thị trường cá Tra Việt Nam

- ❖ *Xu hướng và nhu cầu:* Mức tiêu thụ cá Tra trên thế giới như Châu Âu và Châu Mỹ hiện đang vẫn lớn và ngày càng tăng do cá Tra có nhiều lợi thế đúng nhu cầu và mong muốn của khách hàng. Giá cá Tra cạnh tranh và nguồn cung ổn định, chủ động hơn so với các loại cá đang cạnh tranh trực tiếp như cá Minh Thái (Alaska Pollock), cá Tuyết (Hake)... Hơn 90% sản lượng cá Tra đang tiêu thụ trên thế giới là từ Việt Nam.
- ❖ *Thị trường xuất khẩu:* Cá Tra Việt Nam đang xuất khẩu sang 150 quốc gia. Ngoài 02 thị trường chính là Châu Âu và Mỹ, các thị trường nhỏ như Châu Á, Mỹ Latinh... sẽ mạnh hơn trong những năm tới.
- ❖ *Tổng doanh thu xuất khẩu hàng năm:*

2009	2010	2011	2012	2013	2014 (đến 15/9)
USD 1,342 mil (-7.6%)	USD 1,427 mil (+5.2%)	USD 1,805 mil (+26.5%)	USD 1,744 mil (-3.4%)	USD 1,761 mil (+1.0%)	USD 1,188 mil (-0.3%)

Nguồn VASEP (theo số liệu Hải quan Việt Nam)

❖ Doanh thu và thị trường xuất khẩu năm 2014



Nguồn VASEP (theo số liệu Hải quan Việt Nam)

THỊ TRƯỜNG	Tháng 8/2014 (GT)	Nửa đầu T9/2014 (GT)	Tỷ lệ GT (%)	So với nửa đầu T9/2013 (%)	Từ 1/1 đến 15/9/2014 (GT)	Tỷ lệ GT (%)	So với cùng kỳ 2013 (%)
EU	28,895	11,002	17,4	-16,7	246,562	20,8	-7,8
Tây Ban Nha	5,828	2,111	3,3	-1,7	58,404	4,9	10,1
Hà Lan	4,433	1,611	2,6	-19,1	42,220	3,6	-3,7
Anh	4,655	2,212	3,5	58,8	28,472	2,4	-0,5
Đức	3,471	1,086	1,7	-29,0	28,422	2,4	9,9
Mỹ	30,718	11,974	19,0	12,1	223,508	18,8	-18,4
ASEAN	9,880	4,508	7,1	15,4	97,480	8,2	12,7
Thái Lan	3,082	1,094	1,7	0,2	32,165	2,7	30,9
Singapore	2,948	1,534	2,4	17,5	26,633	2,2	5,2
Philippines	2,089	0,697	1,1	56,5	19,900	1,7	8,8
Brazil	10,147	4,939	7,8	48,3	86,172	7,3	19,2
TQ và HK	11,314	4,821	7,6	33,1	72,258	6,1	18,0
Hồng Kông	3,463	1,570	2,5	42,4	27,171	2,3	10,1
Mexico	8,653	3,723	5,9	102,6	70,162	5,9	2,6
Colombia	7,065	2,655	4,2	11,9	45,591	3,8	21,6
Arập Xêut	4,323	1,405	2,2	22,2	39,646	3,3	13,1
Các TT khác	41,675	18,126	28,7	15,6	306,637	25,8	5,8
Tổng cộng	152,670	63,153	100	13,2	1188,016	100	-0,3

GT: Giá trị (triệu USD)

Nguồn VASEP (theo số liệu Hải quan Việt Nam)

🌐 Nguồn cung cá Tra tại Việt Nam

- Tổng diện tích nuôi cá Tra Việt Nam 6.400 ha (2014) với tổng sản lượng hàng năm 1.200.000 tấn cá. Trong đó 70% thuộc các doanh nghiệp và 30% là từ nông dân.
- Theo kế hoạch của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn, dự kiến năm 2020 Việt Nam sẽ sản xuất khoảng 1.600.000 tấn cá Tra và xuất khẩu 650.000 tấn cá thành phẩm. Kế hoạch này bắt đầu được thực hiện vào năm 2015, theo đó các việc chính được triển khai gồm mở rộng cơ sở hạ tầng, lựa chọn giống nuôi có chất lượng cao hơn và cải thiện chuỗi sản xuất chung, từ đó nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Việt Nam cũng đang có kế hoạch phát triển chuỗi cung ứng bền vững nhằm tăng cường xuất khẩu sang EU.
- Giá thành nuôi cá Tra sẽ giảm 05 – 10% trong năm 2015 do:
 - + Nhà nước bỏ thuế VAT đầu vào nhiều loại nguyên liệu thức ăn nhập khẩu và đã bỏ VAT đầu ra 5% đối với mặt hàng thức ăn.
 - + Do tác động giá dầu giảm nên đầu vào nguyên liệu chế biến thức ăn dự đoán tiếp tục giảm và nguyên liệu nhập khẩu cũng đang giảm trong năm 2015 như giá đậu nành giảm 25%.

Phân tích cạnh tranh

- Hiện nay, có khoảng 70 doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu cá Tra tại Việt Nam.
- Ngoài TOP 10 doanh nghiệp xuất khẩu cá Tra hàng đầu Việt Nam năm 2014, các doanh nghiệp còn lại hiện cũng đang gặp khó khăn về tài chính và thị trường. Tính chuyên nghiệp trong bán hàng còn hạn chế và chưa tích cực chủ động tìm nguồn khách hàng.

b. Mục tiêu năm 2015

Mục tiêu kinh doanh

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2015
Doanh thu	Tỷ đồng	250
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15

- ❖ **Khách hàng mục tiêu:** Các công ty nhập khẩu, phân phối, bán sỉ, lẻ ở Châu Âu, Mỹ, Úc, Nga, Châu Á, Trung Đông... có nhu cầu nhập khẩu cá Tra từ Việt Nam.

c. Giải pháp

Bán hàng

- Tập trung nhiều hơn vào nhóm khách hàng lớn mang lại lợi nhuận cao.
- Duy trì mức tối thiểu khách hàng hiện tại có lợi nhuận thấp.
- Đa số khách hàng của Anvifish hiện nay đều có nhu cầu tiêu thụ sản phẩm rau/củ/quả. Đây là thế mạnh cho sự phát triển sản phẩm mới.
- Mở rộng hơn nữa thị trường EU và thị trường mới khác để hạn chế rủi ro.

Sản xuất

- Đảm bảo năng lực sản xuất cá Tra đáp ứng nhu cầu xuất khẩu.
- Đảm bảo chất lượng sản phẩm ổn định theo yêu cầu khách hàng và thị trường.
- Giao hàng đúng tiến độ và chất lượng như cam kết với khách hàng.
- Duy trì định mức chế biến thấp.

- Tăng cường bảo trì, bảo dưỡng và nâng cấp những thiết bị máy móc.
- Duy trì số lượng công nhân ở mức tối ưu.

❖ Nguồn nguyên liệu

- Cung ứng đủ nguyên liệu phục vụ sản xuất.
- Liên kết với các hộ nuôi lớn bằng cách ký hợp đồng bao tiêu (theo giá thị trường) và đầu tư thức ăn cho các hộ nuôi uy tín.
- Xây dựng vùng nguyên liệu (theo chuỗi liên kết dọc) đảm bảo đáp ứng đủ cho nhà máy chế biến.

❖ Nguồn tài chính

- *Tái cơ cấu tài sản:* Thu hồi các khoản tiền mặt đã bị chiếm dụng. Thu hồi các khoản nợ phải thu tồn đọng, thanh lý tài sản không cần dùng...
- *Tái cơ cấu nợ phải trả:* Thương lượng với các chủ nợ để thực hiện các giải pháp như: kéo giãn thời gian trả nợ, xóa nợ, bán nợ, chuyển nợ thành vốn chủ sở hữu, xử lý tài sản thế chấp, xin cấp hạn mức tín dụng mới....
- *Tái cơ cấu vốn chủ sở hữu:* Tăng tỉ lệ sở hữu của cổ đông nội bộ và cam kết nắm giữ lâu dài. Phát hành riêng lẻ, tăng vốn chủ sở hữu. Kêu gọi nhà đầu tư chiến lược (trong nước, ngoài nước). Tăng cường khả năng thu hồi nợ. Tìm kiếm các giải pháp huy động vốn linh hoạt, phù hợp với thực tế thị trường tài chính 2015.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần)

Về việc *Từ chối đưa ra ý kiến* của đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty Cổ phần Việt An, do đơn vị kiểm toán không thể thu thập đầy đủ tài liệu / hồ sơ xác định tính đầy đủ và xác thực cho khoản mục chi phí khác trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh với giá trị 712.107.373.833 đồng chiếm 62% tổng chi phí phát sinh trong năm, các khoản mục trình bày trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014 bao gồm các khoản phải thu khác với giá trị là 866.231.238.919 đồng chiếm 74% tổng giá trị tài sản, các khoản phải trả người bán và khoản phải trả khác với giá trị lần lượt là 172.671.111.119 đồng và 99.000.000.000 đồng chiếm 17% tổng công nợ.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

a. Phân tích SWOT

Điểm mạnh (S)	
Doanh số	Anvifish đứng vị trí thứ tư trong danh sách công ty chế biến và xuất khẩu Cá Tra lớn nhất Việt Nam năm 2013.
Khách hàng	+ Năm 2013, lượng khách hàng vẫn còn tương đối lớn và ổn định. + Khách hàng tiềm năng (có thể mua lại): 38 khách hàng, trong đó có

	các khách hàng lớn như: Fox Trade, Metro, Amada Foods, Inlet, DKSH, Sundance food, Bidvest, Guan Poh...
Kinh doanh – Bán hàng	+ Đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp với hơn 10 năm kinh nghiệm. + Tham gia các hội thảo, hội chợ thủy sản lớn thế giới.
Chất lượng sản phẩm	+ Nhà máy chế biến đáp ứng được các yêu cầu khắt khe nhất về chất lượng sản phẩm của hầu hết các thị trường như Mỹ và Châu Âu... + Công ty có Phòng thí nghiệm độc lập đạt chuẩn VILAS - ISO 17025:2005. + Công ty tạm dừng hoạt động sản xuất kinh doanh không phải do chất lượng sản phẩm mà do vấn đề tài chính.
Năng lực sản xuất	+ Trang thiết bị đạt chuẩn có thể đáp ứng cho sản xuất 250 tấn nguyên liệu/ngày. + Đội ngũ QA/QC nhiều kinh nghiệm gắn bó với công ty từ ngày mới thành lập.
Điểm yếu (W)	
Uy tín khách hàng	+ Giảm đáng kể trong năm 2014 do dừng sản xuất và xuất khẩu từ tháng 4/2014.
Chiến lược công ty, kinh doanh và Marketing	+ Không có định hướng, chiến lược và kế hoạch thực hiện khả dụng cho sự phát triển của Công ty. + Công ty đã đi sai hướng về cơ cấu thị trường. + Không xác định được lợi thế cạnh tranh của công ty và vượt trội đối thủ như thế nào. + Hoạt động Marketing hầu như rất ít.
Kế hoạch, giải pháp Marketing và bán hàng	+ Kế hoạch Marketing và bán hàng không có nên không chủ động nguồn khách hàng mới. + Không chủ động lượng hàng tồn kho do không đủ khách hàng mua hết size cá.
Hệ thống quản lý công ty	+ Mô hình quản lý công ty thực sự không hiệu quả, lãng phí và thất thoát nhiều trong sản xuất kinh doanh. + Kiểm soát nội bộ không kiểm soát được luồng tiền ra/vào như mua nguyên liệu, tồn kho, mua tài sản, phương thức thanh toán... + Tổng Giám đốc thường xuyên làm việc và xử lý vượt cấp, kết quả là Tổng Giám đốc quá nhiều việc chuyên môn, ít thời gian cho điều hành, quản lý vĩ mô.
Tài chính	+ Công ty không còn nguồn vốn để hoạt động sản xuất kinh doanh. + Mất cân bằng giữa nợ phải trả và tài sản.
Chính sách bán hàng	+ Chính sách bán hàng cho các đại diện khách hàng không rõ ràng. + Chính sách bán hàng cho đội ngũ bán hàng chưa được quan tâm.
Nguyên liệu	Chưa tự chủ động nguyên liệu cho sản xuất kinh doanh.
Cơ hội (O)	
Thị trường tiêu thụ	Cá Tra Việt Nam đáp ứng được nhu cầu khách hàng quốc tế và có thể làm hài lòng mong muốn của khách hàng trên thế giới
Nguồn cung cá Tra	+ Giá cá Tra cạnh tranh hơn và nguồn cung ổn định hơn so với các loại cá đang cạnh tranh trực tiếp như cá Minh Thái, cá Tuyết... + Giá thành nuôi cá Tra sẽ giảm 05 – 10% trong năm 2015.
Kinh tế thế giới	Đang trên đà hồi phục

Thách thức (T)	
Sản phẩm thay thế	+ Thị trường tiêu thụ cùng với cá Tra là cá Minh Thái và cá Tuyết. Nếu chất lượng cá Tra có vấn đề hoặc giá cao thì người tiêu dùng sẽ dễ dàng chuyển sang dùng hai loại cá này.
Nguyên liệu	Sản lượng cá nguyên liệu có thể sẽ giảm trong 2015 do nhiều người dân đang bỏ hầm nuôi để cắt lỗ.
Tín dụng	Do rủi ro tiềm tàng của ngành thủy sản, các doanh nghiệp trong ngành khó tiếp cận nguồn vốn ngân hàng.
Đạo luật Nông trại của Mỹ	Nếu đạo luật này được ban hành thì sẽ rất khó tiếp cận thị trường Mỹ.

b. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2014 là năm rất khó khăn của Công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh không hiệu quả, quy mô thu hẹp lại, doanh thu chủ yếu từ hoạt động gia công. Qua phân tích “SWOT” và thực trạng, Công ty cần có các chiến lược, kế hoạch và giải pháp một cách mạnh mẽ, rõ ràng để tận dụng các cơ hội, phát huy hết các thế mạnh và đặc biệt vượt qua khó khăn tài chính của Công ty hiện nay để tái sản xuất - kinh doanh trong năm 2015.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Trong năm 2014, hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc bám sát theo chiến lược và chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị. Ban Tổng Giám đốc đã có các thành tựu và các mặt chưa được như sau:

- Công tác huy động vốn: hoàn thành việc phát hành và đáp ứng được nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Công tác nuôi trồng và thu mua nguyên liệu: duy trì để phục vụ nhu cầu sản xuất.
- Công tác sản xuất: duy trì hoạt động gia công và đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Công tác bán hàng: cố gắng duy trì mối quan hệ với các khách hàng truyền thống và tích cực tìm kiếm các khách hàng tiềm năng. Chính sách bán hàng linh hoạt và đảm bảo được tính an toàn.
- Công tác kiểm soát chất lượng: Xây dựng và duy trì được hệ thống kiểm soát chất lượng tin cậy, giúp đảm bảo chất lượng hàng xuất của Công ty.
- Công tác quản lý: duy trì hoạt động của tất cả các bộ phận theo hướng tinh gọn. Bầu nhân sự thay thế ngay khi có sự thay đổi để đảm bảo công tác quản lý điều hành Công ty.

Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc cần có biện pháp để tự chủ nguồn nguyên vật liệu, tìm kiếm và phát triển thị trường đa dạng hơn nhằm tránh rủi ro tập trung vào một hoặc một vài thị trường / khách hàng nhất định. Đồng thời cơ cấu lại các khoản nợ vay, tìm nguồn đầu tư và xây dựng kế hoạch sản xuất, tìm kiếm thị trường... để đảm bảo thực hiện thành công Phương án tái cấu trúc hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

a. Mục tiêu năm 2015

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2015	Ghi chú
1	Doanh thu	250	Năm 2015: bắt đầu sản xuất lại từ tháng 9/2015. Hoạt động gia công vẫn duy trì bình thường từ đầu năm
2	Lợi nhuận trước thuế	15	

b. Khách hàng mục tiêu: Các công ty nhập khẩu, phân phối, bán sỉ, lẻ ở Châu Âu, Mỹ, Úc, Nga, Châu Á, Trung Đông... có nhu cầu nhập khẩu cá Tra từ Việt Nam.

c. Các giải pháp

❖ Bán hàng

- Tập trung nhiều hơn vào nhóm khách hàng lớn mang lại lợi nhuận cao.
- Duy trì mức tối thiểu khách hàng hiện tại có lợi nhuận thấp.
- Đa số khách hàng của Anvifish hiện nay đều có nhu cầu tiêu thụ sản phẩm rau/củ/quả. Đây là thế mạnh cho sự phát triển sản phẩm mới.
- Mở rộng hơn nữa thị trường EU và thị trường mới khác để hạn chế rủi ro.

❖ Sản xuất

- Đảm bảo năng lực sản xuất cá Tra đáp ứng nhu cầu xuất khẩu.
- Đảm bảo chất lượng sản phẩm ổn định theo yêu cầu khách hàng và thị trường.
- Giao hàng đúng tiến độ và chất lượng như cam kết với khách hàng.
- Duy trì định mức chế biến thấp.
- Tăng cường bảo trì, bảo dưỡng và nâng cấp những thiết bị máy móc.
- Duy trì số lượng công nhân ở mức tối ưu.

❖ Nguồn nguyên liệu

- Cung ứng đủ nguyên liệu phục vụ sản xuất.
- Liên kết với các hộ nuôi lớn bằng cách ký hợp đồng bao tiêu (theo giá thị trường) và đầu tư thức ăn cho các hộ nuôi uy tín.
- Xây dựng vùng nguyên liệu (theo chuỗi liên kết dọc) đảm bảo đáp ứng đủ cho nhà máy chế biến.

❖ Nguồn tài chính

- *Tái cơ cấu tài sản:* Thu hồi các khoản tiền mặt đã bị chiếm dụng. Thu hồi các khoản nợ phải thu tồn đọng, thanh lý tài sản không cần dùng...
- *Tái cơ cấu nợ phải trả:* Thương lượng với các chủ nợ để thực hiện các giải pháp như: kéo giãn thời gian trả nợ, xóa nợ, bán nợ, chuyển nợ thành vốn chủ sở hữu, xử lý tài

sản thế chấp, xin cấp hạn mức tín dụng mới....

- *Tái cơ cấu vốn chủ sở hữu:* Tăng tỉ lệ sở hữu của cổ đông nội bộ và cam kết nắm giữ lâu dài. Phát hành riêng lẻ, tăng vốn chủ sở hữu. Kêu gọi nhà đầu tư chiến lược (*trong nước, ngoài nước*). Tăng cường khả năng thu hồi nợ. Tìm kiếm các giải pháp huy động vốn linh hoạt, phù hợp với thực tế thị trường tài chính 2015.

d. Nhận định

- Với kế hoạch năm 2015, tập thể cán bộ nhân viên Công ty cần phải nỗ lực đoàn kết, quyết tâm nhằm tạo thành một thể thống nhất, đưa Công ty vượt qua khó khăn hiện nay.
- Dự kiến đến Quý III/2015, Công ty bắt đầu khôi phục lại sản xuất chế biến. Trên cơ sở năng lực sản xuất hiện có (nhà xưởng, máy móc thiết bị, nhân lực), Công ty sẽ tổ chức lại sản xuất, nâng dần công suất chế biến đạt công suất thiết kế. Định hướng hoạt động của Công ty trong năm 2015 là vừa nhận gia công cho khách hàng (khách hàng giao nguyên liệu, nhận lại thành phẩm), vừa sản xuất chế biến ra thành phẩm từ nguyên liệu do Công ty mua. Các nguyên liệu được mua từ bên ngoài là chủ yếu. Công ty hạn chế hoạt động nuôi cá thương phẩm do khó kiểm soát rủi ro (rất dễ bị thua lỗ). Việc nhận gia công sẽ giảm áp lực về vốn lưu động cho Công ty mà vẫn khai thác được công suất máy móc thiết bị, nguồn nhân lực và năng lực quản lý.
- Trong bối cảnh nền kinh tế đang phục hồi là một điều kiện thuận lợi cho Công ty tiếp tục hoạt động, với quyết tâm và nỗ lực của mình Công ty tin tưởng vào kế hoạch kinh doanh đề ra cho năm 2015. Đồng thời, với sự ủng hộ, giúp đỡ của các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương, cũng như sự ủng hộ, cùng chia sẻ khó khăn của các chủ nợ (ngân hàng, người nông dân bán cá) Công ty sẽ thực hiện tái cấu trúc hoạt động sản xuất - kinh doanh, tiếp tục phát triển, góp phần vào sự phát triển chung của kinh tế địa phương cũng như lĩnh vực chế biến, xuất khẩu cá Tra của cả nước.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (Tại ngày 15/07/2015)

Số TT	Họ tên	Chức vụ	Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	SLCP	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thanh Hùng	Chủ tịch HĐQT	Công tác tại CTCP Bình Minh	26.400	0,061%
2	Trương Thanh Long	Phó Chủ tịch	-	26.400	0,061%
3	Trương Minh Giàu	Thành viên	-	114.400	0,264%
4	Lưu Bách Thảo	Thành viên	-	0	0%
5	Lưu Thuận Thảo	Thành viên	-	15.400	0,036%

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

❖ Các cuộc họp của HĐQT trong năm 2014

Trong năm 2014, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp và đưa ra 10 nghị quyết.

Số TT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
1	03/2014/NQ-HĐQT	08/02/2014	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
2	06/2014/NQ-HĐQT	03/03/2014	Thông qua chương trình cổ phiếu cho nhân viên 2014.
3	10/2014/NQ-HĐQT	23/04/2014	- Thông qua thoái góp vốn cho Công ty Cổ phần Alpha-AG. - Thông qua việc miễn nhiệm 1 TV HĐQT.
4	17/2014/NQ-HĐQT	28/06/2014	Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung 02 TV HĐQT.
5	18/2014/NQ-HĐQT	28/06/2013	Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung 02 TV HĐQT.
6	19/2014/NQ-HĐQT	29/06/2014	Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung chức danh Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc.
7	19A/2014/NQ-HĐQT	26/08/2014	Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng Giám đốc.
8	22/2014/NQ-HĐQT	15/09/2014	Thông qua từ nhiệm Phó Tổng Giám Đốc Công ty
9	23/2014/NQ-HĐQT	08/10/2014	Thông qua từ nhiệm Phó Tổng Giám Đốc Công ty
10	27/2014/NQ-HĐQT	11/11/2014	Thông qua việc miễn nhiệm , bổ nhiệm chức danh quản lý công ty.

Trong năm, các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị và cùng nhau bàn bạc, thảo luận, thống nhất các vấn đề quan trọng như thay đổi nhân sự chủ chốt, huy động vốn, chiến lược kinh doanh ứng với từng thời điểm.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị và cùng đóng góp ý kiến các vấn đề quan trọng của Công ty.

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị

Công ty trong năm: Không có.

2. Ban Kiểm soát

a. Các thành viên Ban Kiểm soát: (Tại ngày 15/07/2015)

Số TT	Họ tên	Chức vụ	Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	SLCP	Tỷ lệ
1	Phạm Sỹ Được	Trưởng Ban	-	0	0%
2	Nguyễn Sơn Lâm	Thành viên	-	15.400	0,036%
3	Mai Trúc Thanh	Thành viên	-	10.000	0,023%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 4/2014 đến đầu tháng 8/2014, hàng loạt sự việc rất bất lợi đã liên tiếp diễn ra đã mở đầu cho sự khủng hoảng toàn diện của Công ty. Bắt đầu từ việc lãnh đạo cao nhất của Công ty là ông Lưu Bách Thảo - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc đi nước ngoài trị bệnh và mất liên lạc luôn từ đó, tiếp đến 04/05 thành viên HĐQT từ nhiệm, 03 lần thay đổi Tổng Giám đốc... Việc tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2014 cũng phải đến lần thứ ba mới thành công, điều này chưa từng xảy ra trong 10 năm thành lập và phát triển của Công ty.

- Ngay sau Đại hội đồng Cổ đông năm 2014 kết thúc. Thực hiện Nghị Quyết của Đại hội, Ban kiểm soát đã họp phiên đầu tiên để triển khai chương trình làm việc năm 2014, phân công thành viên chuyên trách từng vấn đề phù hợp với kinh nghiệm chuyên môn, nhằm kiểm sát chặt chẽ tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.
- Ban Kiểm Soát đã thực hiện các việc kiểm tra tính tuân thủ Điều lệ, tính hợp lý trong quản trị, điều hành, các quy chế nội bộ trong lĩnh vực kinh doanh, quản trị tài chính kế toán trong năm. Qua kiểm tra báo cáo, góp ý Hội đồng quản trị, Ban điều hành nhằm chấn chỉnh kịp thời những vấn đề cần lưu ý, quan tâm.

c. Đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành

- Hội đồng Quản trị họp định kỳ mỗi quý, họp bất thường khi cần thiết do Chủ tịch Hội đồng Quản trị triệu tập.
- Hội đồng Quản trị đã triển khai và bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, thảo luận và quyết nghị những vướng mắc trong quá trình hoạt động kinh doanh, bảo vệ quyền lợi của Cổ đông và chế độ chính sách đối với người lao động.
- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban Tổng Giám đốc duy trì tất cả các quy định nội bộ ngày càng phù hợp hơn nhằm đảm bảo quản lý tốt về chuyên môn cũng như hoạt động kinh doanh.
- Thành công của Hội đồng quản Trị và Ban Tổng giám Đốc trong việc điều hành là giữ vững được sự tồn tại của Công ty trong điều kiện hết sức khó khăn của năm 2014.
- Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo của Hội đồng quản trị đệ trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm nay.
- Đến nay, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của Cổ đông về sai phạm của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành cùng cán bộ quản lý khác của Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

d. Kiến nghị

- Tăng cường giám sát, kiểm soát nội bộ nhằm hoàn thiện hệ thống phát hiện rủi ro tiềm ẩn để kịp thời cảnh báo, đề ra các biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa.
- Cần cơ cấu lại các khoản nợ vay, tìm nguồn đầu tư và xây dựng kế hoạch sản xuất, tìm kiếm thị trường... để đảm bảo thực hiện thành công Phương án tái cấu trúc hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty.
- Cần có các chiến lược, kế hoạch và giải pháp một cách mạnh mẽ, rõ ràng để tận dụng các cơ hội, phát huy hết các thế mạnh và đặc biệt vượt qua khó khăn tài chính của Công ty hiện nay để tái sản xuất - kinh doanh trong Quý III/2015.
- Cần có sự phối hợp tốt hơn nữa giữa các đơn vị trong Công ty để tận dụng tối đa nguồn lực sẵn có trong đơn vị.
- Tóm lại, trong bối cảnh năm 2014 có nhiều biến động hết sức bất lợi và đặc biệt khó khăn ảnh hưởng đến sự tồn vong của Công ty. Nhưng Ban lãnh đạo và toàn thể CBNV đã quyết tâm giữ vững sự ổn định, đoàn kết cùng nhau nỗ lực vượt qua thử thách, từng bước đưa Công ty trở lại hoạt động bình thường.
- Năm 2015, cũng sẽ tiếp tục là một năm đầy khó khăn của Công ty. Hội Đồng Quản Trị và Ban Tổng Giám Đốc cần tăng cường củng cố tổ chức phù hợp và thật sự hiệu quả, cần phải đẩy nhanh hơn nữa tiến độ tái cơ cấu hoạt động sản xuất - kinh doanh để lấy lại niềm tin khách hàng, đối tác và đặc biệt hơn cả là đáp ứng sự kỳ vọng, gắn bó lâu dài của các cổ đông Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích năm 2014

- Dự kiến mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2014 là: không chi trả thù lao.
- Do tình hình hoạt động kinh doanh không tốt, các chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra. Dự kiến không chi trả thưởng.

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Số T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lưu Bách Thảo	Chủ tịch HĐQT	3.000.000	6,92%	0	0%	Bán
2	Far East Ventures LLC	Phó chủ tịch HĐQT	2.400.000	5,53%	0	0%	Bán

(Theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2014)

c. **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có

d. **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Công ty đã tuân thủ và thực hiện công tác Quản trị công ty theo quy định Quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH: Ý kiến kiểm toán và Báo cáo Tài chính năm 2014 được đính kèm theo tài liệu này.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Ngô Văn Chu



CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT AN

Quốc lộ 91, xóm Thạnh An, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Tel: (076) 3932 545

Fax: (076) 3932 554

CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

A75/6B, đường Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tel: (08) 3848 7358

Fax: (08) 3848 7357